

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 52/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 16/10/2019

Về tranh chấp: "Ly hôn"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Thuận

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hường;

Ông Lê Quốc Tân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh mở phiên tòa xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 203/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2019 về "**Ly hôn**" theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thanh H** – sinh năm 198x

Địa chỉ: xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Bà H có mặt

2. *Bị đơn:* Ông **Trần Vũ Thế H** – sinh năm 198x

Địa chỉ: xã Diên Điền, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Ông H có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/8/2019, đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 05/9/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị Thanh H trình bày:* Bà và ông Trần Vũ Thế H tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên Điền, huyện Diên Khánh năm 2006. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng sống chung với nhau hạnh phúc, nhưng về sau vợ chồng bà thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hay cãi vã nhau, làm tổn thương cho bà. Ông H hay nhậu say về chửi mắng, đánh bà làm cho không khí gia đình căng thẳng. Bà và ông H đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Hơn 02 tháng nay bà đã về nhà mẹ đẻ sinh sống, ông H vẫn hăm dọa bà. Đến nay bà và ông H không còn tình cảm nên bà H kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Trần Vũ Thế H.

Về con chung: Bà và ông Hòa có 02 con chung là Trần Quế T – sinh ngày 05/11/2007 và Trần Minh H – sinh ngày 31/8/2011. Các con chung hiện nay ông H

đang nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, bà H đồng ý giao 02 con chung cho ông Trần Vũ Thế H nuôi dưỡng, giáo dục. Bà không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà xác định không có.

** Tại bản tự khai ngày 11/9/2019, trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Vũ Thế H trình bày:* Việc chung sống và đăng ký kết hôn đúng như bà H trình bày. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu cũng hạnh phúc nhưng đến năm 2017 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do ông ghen tuông vô cớ dẫn đến không khí gia đình căng thẳng. Có lần vì bức tức nên ông có đánh bà H. Nay bà H yêu cầu ly hôn ông không đồng ý vì ông còn thương vợ, ông cảm thấy hối hận.

Về con chung: Vợ chồng ông có 02 con chung là **Trần Quế T – sinh ngày 05/11/2007 và Trần Minh H – sinh ngày 31/8/2011**. Các con chung hiện do ông nuôi dưỡng. Nếu Tòa giải quyết cho ly hôn thì ông có nguyện vọng được nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Theo giấy chứng nhận kết hôn và lời khai của đương sự, Hội đồng xét xử xác định bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Vũ Thế H là vợ chồng. Nay bà H yêu cầu ly hôn với ông Hòa là một yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét về nội dung yêu cầu khởi kiện thì thấy rằng: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Vũ Thế H tự nguyện sống chung với nhau có đăng ký kết hôn nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến hay cãi vã, không có hạnh phúc, ông H ghen tuông vô cớ, dùng vũ lực đối với bà H, bà cũng đã khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Vì vậy, bà H yêu cầu được ly hôn với ông H. Bản thân ông H cũng thừa nhận vì ghen tuông vô cớ nên dẫn đến vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, ông cũng thừa nhận có lần đánh bà H. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà H và ông H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H.

[3] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Vũ Thế H xác định vợ chồng bà có **02 con chung là Trần Quế T – sinh ngày 05/11/2007 và Trần Minh H – sinh ngày 31/8/2011**. Các bên thừa nhận 02 con chung hiện nay do ông H nuôi dưỡng, giáo dục. Bà H đồng ý giao 02 con chung cho ông H nuôi dưỡng, giáo dục nên chấp nhận và cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Ông H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không xét.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Nghị Quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

Bà Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn ông Trần Vũ Thế H.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bà H và ông H. Giao cho ông Trần Vũ Thế H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Trần Quế T – sinh ngày 05/11/2007 và Trần Minh H – sinh ngày 31/8/2011. **Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà H.**

Bà H có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi con chung, bà H, ông H có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai số AA/2018/0007161 ngày 05/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Vũ Thế H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Quy định: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Đường sự;
- UBND xã Diên Điện (nơi đăng ký kết hôn);
- THADS huyện Diên Khánh;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Đức Thuận